

HỘI ÁI-HỮU BIÊN-HOÀ

Website: <https://www.bienhoatx.com>

Email liên lạc: datlam1951@yahoo.com

Hội Ái-Hữu Biên-Hoà hân hạnh giới thiệu đến quý vị bài: **Đưa Em Đến Cuối Cuộc Đời** của **Tam Bách Đình Bá Tâm**, thân tặng bạn đồng môn kiêm nhà thơ **Hàn Thiên Lương**. Hội chân thành cảm tạ tác giả. Kính mời. **Trân trọng**.



ĐƯA EM ĐẾN CUỐI CUỘC ĐỜI

Tam Bách Đình Bá Tâm

Thân tặng bạn đồng môn kiêm nhà thơ Hàn Thiên Lương

Đêm đã khuya, mưa vẫn rả rích ngoài khung cửa. Nghe mưa rơi mà nhớ “mưa khuya hắt hiu” trên đường phố Sài-Gòn năm xưa. Nhớ da diết đến không ngủ được. Tôi nằm im nghe giọng ca Sĩ Phú trầm buồn, sâu lắng, vang vọng trong đêm. Người cựu sĩ quan Không Quân Việt-Nam Cộng Hoà qua đời đã lâu; nhưng hôm nay, giọng hát vẫn khiến lòng tôi chùng xuống, cảm xúc tận cùng với bản Niệm Khúc Cuối của Ngô Thụy Miên:

"Dù cho mưa tôi xin đưa em đến cuối cuộc đời /Dù cho mây hay cho bão tố có kéo qua đây/ Dù có gió, có gió lạnh đây, có tuyết bùn lầy /Có lá buồn gầy, dù sao, dù sao đi nữa tôi vẫn yêu em..."

Bản nhạc làm cho tôi nhớ đến cuộc tình đắm thắm thủy chung của bạn tôi với người vợ gốc Hoa. Để rồi sau gần năm mươi năm chung sống, Anh đã đưa Nàng đến cuối cuộc đời!

Anh là bạn đồng môn Học-Viện Quốc-Gia Hành-Chánh của tôi, nhưng cho đến nay chúng tôi chưa bao giờ gặp mặt. Chỉ vì anh là sinh viên niên trưởng vào trường trước tôi. Sau khi tốt nghiệp, anh làm việc tại Sài-Gòn, còn tôi đi nhậm chức ở một quận xa xôi miền biên giới. Cho đến khi sang tỵ nạn tại xứ sở Cờ-Hoa này, chúng tôi mới quen nhau, liên lạc thân thiết với nhau qua làn sóng điện thoại. Thân nhau không phải vì tình đồng môn mà do duyên văn nghệ - với những bài văn, bài thơ được chuyển qua email. Buổi sáng, tôi đi bộ tập thể dục và trao đổi những mẩu chuyện về văn chương, về những kỷ niệm thời còn làm việc dưới chế độ Việt-Nam Cộng-Hoa. Anh cho biết vì phải chăm sóc người vợ hiện bị bệnh mất trí nên bận rộn suốt cả ngày. Năm năm quán quít với nhau như hình với bóng. Rồi bỗng một hôm, tôi nhận được email của Anh với hàng chữ ngắn ngủi: “Vợ tôi mất rồi anh ơi!”

Anh chị quen nhau, rồi bắt đầu thiên tình sử đầy gian nan, trắc trở từ ngày anh còn là sinh viên Hành-Chánh Sài-Gòn. Hôm ấy anh đưa người em trai đi thi vấn đáp Tú Tài 1 tại trường Gia-Long. Trong lúc chờ đợi, anh trông thấy người con gái quay mặt vào bức tường mà khóc. Bạn tôi vốn giàu lòng nhân ái, đến hỏi lý do để an ủi. Cô gái cho biết bị trượt vấn đáp, chỉ vì một câu hỏi về địa lý mà cô không trả lời được! Bạn tôi hỏi số thí sinh, rồi vào gặp vị giáo sư đã từng dạy Anh ở trường Petrus Ký để xin giúp đỡ. Kết quả, cô gái được chấm đậu kỳ thi Tú Tài 1 năm ấy. Cô vui mừng cảm ơn ân nhân. Anh hỏi tên để làm quen. Cô cho biết họ và tên - nhưng không có tên lót “thị”. Anh nghe như có âm hưởng của một “cô nương Hoa-Kiều” ở Chợ-Lớn.

Trời Sài-Gòn hôm ấy đang nắng bỗng đổ mưa. Người ân nhân của cô Tú tân khoa cảm thấy vui trong lòng. Anh nhớ đến câu thơ của thi sĩ Nguyễn Sa “Em chợt đến chợt đi anh vẫn nhớ, trời chợt mưa chợt nắng chẳng vì đâu...”; và anh bỗng thấy quyến luyến với người đẹp mới quen! Họ đứng nép vào bờ tường trường Gia-Long, trò chuyện. Họ chờ cơn mưa dứt hạt; và cũng chờ tình cảm bắt đầu chớm nở trong lòng nhau!

Cô gái về nhà bày tỏ niềm vui thi đậu với Mẹ. Cô rụt rè bày tỏ với Mẹ niềm khâm phục vị ân nhân người Việt đã giúp cô đạt kết quả đáng mừng đó. Trong bữa cơm gia đình, người cha Hoa-Kiều không đồng ý cô gái cưng quen thân với một “Ổ Nàm Dành”- dẫu anh chàng “người Nam đáng ghét” ấy là ân nhân giúp con gái ông thi đậu! Nhưng cô con gái ông lại thấy anh chàng Việt thật đáng mến, nhất là khi cô biết anh đang học ở một ngôi trường đào tạo những công chức cao cấp mà cô hằng ngưỡng mộ! Cô mượn thẻ

Sinh Viên của Anh để về trình với gia đình. Quả nhiên, khi người mọi người nhìn thấy lá cờ vàng ba sọc đỏ in trên tấm thẻ, với hàng chữ đậm nét “Việt-Nam Cộng-Hoà” thì anh chàng “Ồ Nàm Dành” có hình trên tấm thẻ trở nên “Ái Nàm Dành” dưới mắt họ!

Sau bốn năm học vấn, Chàng tốt nghiệp Học-Viện Quốc-Gia Hành-Chánh, Nàng cũng trở thành cô Tú toàn phần và đang làm việc tại một ngân hàng tư ở Sài-Gòn. Đám cưới đôi vợ chồng Việt-Hoa ấy được tổ chức khá linh đình nơi một nhà hàng lớn ở Chợ-Lớn - một China Town ở Việt-Nam thời bấy giờ. Lúc ấy, Chàng tòng sự tại một cơ quan an ninh thuộc Phủ Tổng-Thống. Nhưng vì nghiệp vụ bắt buộc, nên phải giữ bí mật với tất cả bạn bè, với gia đình - kể cả cô vợ mới cưới. Lương công chức khá khiêm nhường, nên với văn bằng cử nhân văn khoa, Chàng đi dạy thêm ở một trường tư công giáo vào cuối tuần. Học sinh rất kính nể và thương mến thầy giáo. Thỉnh thoảng chúng được đến nhà thầy để cô đãi cho bữa cháo gà thơm ngon! Tuy nhiên, hàng xóm lại tỏ ra thắc mắc vì hàng ngày có công xa đến đón thầy giáo đi làm,

Đôi vợ chồng trẻ thỉnh thoảng về thăm gia đình bố mẹ người Hoa. Nàng chỉ các cô em gái, tâm sự với chồng:

-Em may mắn lấy người Việt như anh. Lấy chồng Hoa, suốt đời chỉ bán hủ tiếu, hay bán chạp phô thôi chớ biết làm gì cho an nhàn, danh giá như em!

Tháng Tư năm 1975, Miền Nam trở thành “bên thua cuộc”. Hằng ngày tiếng loa vang vang khắp phố phường, kêu gọi sĩ quan, công

chức cấp cao trình diện “học tập cải tạo”. Chàng mời người anh vợ đến nhà, nhờ trông nom vợ mình và các con thơ:

-Thưa anh Hai, tôi đi học tập chắc lâu lắm mới về, nếu họ không giết để trả thù món “nợ máu với nhân dân”!

Cả người anh vợ lẫn vợ Chàng kinh hãi hỏi vì sao, Chàng im lặng hồi lâu, đáp:

-Xin thú thật với anh Hai và Em, tôi là công chức cao cấp của cơ quan tình báo Việt-Nam Cộng-Hoà, thuộc Phủ Tổng-Thống. Lâu nay, tôi phải giữ bí mật vì nghiệp vụ bắt buộc. Nếu họ điều tra ra sự thật, tôi sẽ bị kết tội nặng, nhưng đành chịu thôi! Tôi chỉ lo cho vợ và các con ở nhà. Vậy xin anh Hai thỉnh thoảng ghé chăm nom vợ con tôi, tôi đội ơn anh lắm!

Anh và các bạn đồng tù cựu công chức cao cấp của Miền Nam bị còng tay đưa xuống tàu ra Bắc. Họ đã trải qua nhiều nhà tù, chịu nhiều đòn ả cay đắng hơn mười năm. Chị gửi con cho người anh ruột trông nom, một mình lặn lội đi thăm nuôi chồng đôi ba lần trong thời gian ấy. Về sau, khi được về với gia đình, anh viết lại cảm xúc khi nhận được gói quà thân yêu khi vợ đến thăm trong trại tù Cộng-Sản và đọc cho Chị nghe:

....Từng viên thuốc nhỏ của em cho
Như có tình thương tiếng dặn dò
Đây chai thuốc bổ trăm viên chẵn
Cố gắng em mua chắc một phờ....(HTL)

Chị im lặng lắng nghe mà rung rung nước mắt.

Bắt đầu năm 1990, Chương Trình Định Cư HO được chính phủ Mỹ ưu tiên dành riêng cho những người thuộc chế độ cũ Miền-Nam Việt-Nam. Họ được di cư sang Mỹ công khai hợp pháp. Điều kiện tối thiểu là đã ở trong các trại “cải tạo” của Cộng-Sản ít nhất 3 năm. Gia đình Anh cũng được chấp thuận đi định cư tại một tiểu bang ở Miền Tây Hoa-Kỳ. Trong cuộc sống hoan lạc ở xứ sở Tự-Do, họ cố gắng làm việc, xây dựng nên một mái nhà êm ấm, các con lần lượt ra đời nơi miền đất thanh bình này. Họ bắt đầu có những Ngày Hạnh Phúc- như tựa đề bài ca của nhạc sĩ Lam Phương:

*"...Từ khi sánh vai nên đôi bạn hiền/ Đêm về nghe con khóc vui
triền miên/Lời ru trong đêm vắng, với tình thương chứa chan/Còn
mong ước gì, vì ta vẫn bên nhau..."*

Họ nuôi một chú chó nhỏ để chơi đùa với các con. Nó cũng hợp với sở thích yêu thương gia súc của Chị. Chú chó rất quyến luyến với bà chủ giàu lòng bác ái. Đêm đêm con thú cưng nằm dưới chân giường của họ. Khi chị ra vườn, chú chó nhỏ chạy theo quẩn quýt bên chân...

Thế rồi, mây đen bất hạnh bắt đầu xuất hiện trong căn nhà đầy ánh sáng hạnh phúc của họ. Chị bắt đầu lãng trí, nói trước quên sau. Để rồi dần dần quên tên, quên mặt các con- ngoại trừ người chồng luôn ở bên cạnh Chị. Anh bận rộn săn sóc Chị suốt ngày, không dám rời năm ba phút. Bận rộn cho người bệnh ăn sáng, phụ giúp tắm rửa, cho uống thuốc. Thậm chí, ban đêm anh phải buộc một sợi dây vào cổ tay hai người. Chỉ vì anh sợ khi ngủ quên, bất thành linh chị mở cửa đi ra ngoài như người mộng du!

Các con thấy Ba quá mệt nhọc, gầy ốm do thiếu ngủ, thiếu nghỉ ngơi, bèn xin đưa Mẹ vào bệnh viện. Anh cương quyết từ chối. Anh bảo: “Năm xưa Ba đi tù đất Bắc, Mẹ đã nuôi nấng các con. Rồi Mẹ còn lặn lội đi thăm nuôi Ba ròng rã hơn mười năm, không một lời ta than! Bây giờ Mẹ bị bệnh, nếu đưa vào nhà thương cho người khác chăm nom, làm Sao Ba đành lòng cho được?”

Trong bài Màu Tím Hoa Sim, nhà thơ Hữu Loan viết:

"...Nhưng không chết người trai khói lửa/ Mà chết người gái nhỏ hậu phương..."

Anh bạn đồng môn của tôi đã không chết sau hơn mười năm trong trại tù Cộng Sản. Nhưng, khi sang định cư ở đất nước văn minh tiên tiến như Hoa kỳ, người vợ hiền của anh đã kéo dài cuộc sống trong bóng tối âm u của kẻ mất trí nhớ. Để rồi cuối cùng đành chết trước sự bất lực của Y-Khoa, trước nỗi buồn đau của chồng con.

Đám ma của Chị diễn ra trong mùa đại dịch Covid-19. Thật âm u vắng vẻ, thật u buồn. Sau khi chôn cất vợ trong một nghĩa trang gần nhà, cuối tuần anh cùng các con đến viếng thăm. Có những chiều buồn nhớ Chị, Anh hái những bông hoa trong vườn nhà, mang đến cắm trên mộ người vợ mà anh đã đưa Nàng đến cuối cuộc đời. Anh ngồi đó, đem bài thơ vừa mới sáng tác, đọc lên với cảm giác chị ngồi bên cạnh lắng nghe, như lúc Anh mới từ ngục tù Cộng-Sản xứ Bắc trở về:

Lá vàng lác đác trên sân
Lòng tôi bất chợt băng khuâng nhớ Người.
Người đi xa khuất bên trời

Tôi ngồi đếm lá Thu rơi một mình.

(HTL)

Chiều Thu chớm lạnh, sương bắt đầu thấm ướt đôi vai của người lão niên. Anh quay nhìn ngôi mộ như chào tạm biệt. Chú chó nhỏ vẫn còn nằm ghéch mõm trên nắm mộ bà chủ thân yêu. Anh giục mãi, chú chó đứng dậy đến liếm những cánh hoa tươi trên mộ - như chú từng hôn lên khuôn mặt bà chủ lúc sinh thời. Đoạn cúi đầu ủ rũ theo ông chủ về nhà.

Trời sắp tối, những con chim di thể bay qua kêu lên áo nã. Anh nhìn lên bầu trời tím thẫm, ngâm nga những vần thơ tâm sự như lúc chị lúc còn sống hạnh phúc bên Anh:

Chung quanh vắng vẻ lặng thinh
Nhớ sao nhớ quá!- nhớ Mình khôn nguôi!
Ngày xưa chung bước mà vui
Khi trên bãi biển, khi đôi hoàng hôn
Giờ đây lá đổ thu buồn
Tôi đang lỡ bước giữa đường vàng thu!
(HTL)

Tam Bách Đình Bá Tân